

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 25 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Tuấn

Thẩm phán: Bà Trần Thị Nhài.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Tuyên

2. Ông Vi Tuấn Dũng

3. Bà Phan Thị Thuý

Thư ký phiên toà: Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 bằng hình thức trực tuyến, trong đó điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, 01 điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo:

Dương Minh K, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1991; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm ĐM, xã BC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Đình V (đã chết); con bà Nguyễn Thị M; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền sự: Không có.

- Tiền án:

+ Tại bản án số 10/2010/HSST ngày 10/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh K 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Tại bản án số 14/2010/HSST ngày 18/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh K 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án số 10/2010/HSST ngày 10/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH buộc bị cáo K chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 30 tháng tù;

+ Tại bản án số 105/2010/HSST ngày 28/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại bản án số 36/2010/HSST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án số 14/2010/HSST ngày 18/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH buộc bị cáo K chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 54 tháng tù;

+ Tại bản án số 38/2010/HSST ngày 29/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Tại bản án số 40/2010/HSST ngày 26/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Tại bản án số 102/2011/HSST ngày 18/4/2011 của Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án số 105/HSST ngày 28/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện PL xử phạt K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án số 36/HSST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH xử phạt K 54 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án số 38/HSST ngày 29/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH xử phạt K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án số 40/HSST ngày 26/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện ĐH xử phạt K 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt chung cho 05 bản án là 150 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. *Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2021.*

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên phân công: Ông Phùng Văn T – Luật sư văn phòng Luật sư TN, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Người chứng kiến:

1. Ông Phạm Văn V1, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố TS, phường BS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Hoàng Huy G, sinh năm 1961. (vắng mặt)

3. Chị Trần Thị N, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Đều trú tại: Xóm ĐM, xã BC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Người tham gia tố tụng khác: Đồng chí Phạm Văn K – Cán bộ dẫn giải Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, tại khu vực Đài tưởng niệm anh hùng liệt sĩ thuộc tổ dân phố TS, phường BS, thị xã PY (nay là thành phố PY), tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Dương Minh K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ: Tại túi quần soóc phía trước bên trái K đang mặc có 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa cục chất bột màu trắng và 05 túi nilon màu xanh bên trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu hồng (K khai đó là ma túy loại Heroine và hồng phiến của K để bán cho khách kiếm lời) - niêm phong ký hiệu **A**. Ngoài ra còn tạm giữ của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám lắp sim số thuê bao 0964.080391 có số IMEI là 353248109489698 - niêm phong ký hiệu **B**. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Minh K đồng thời đưa K cùng vật chứng về Cơ quan điều tra để tiến hành điều tra làm rõ.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Minh K tại xóm ĐM, xã BC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên: Thu giữ dưới nền nhà trong góc phòng ngủ của K 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE và 05 túi nilon màu trắng có cùng kích thước 2,5x3cm.

Tiến hành mở niêm phong **A**, bên trong có: 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng có tổng khối lượng **148,24 gam**, lấy mẫu 3,6 gam gửi giám định ký hiệu **A1**, còn lại 144,64 gam lưu kho theo quy định ký hiệu **A2**; 05 túi nilon màu xanh chứa tổng số 942 viên nén màu hồng có khối lượng **88,95 gam**; lấy 10 viên có khối lượng 0,94 gam gửi giám định ký hiệu **A3**, còn lại 932 viên có khối lượng 88,01 gam lưu kho theo quy định ký hiệu **A4**.

Mở niêm phong **B**: Kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám lắp sim số thuê bao 0964.080391 tạm giữ của K: Không có dữ liệu liên quan.

Tại Kết luận giám định số 561 ngày 08/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Các cục chất bột màu trắng trong bì ký hiệu **A1** gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng gửi giám định là 3,6 gam; tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 148,24 gam. 10 viên nén màu xanh trong bì ký hiệu **A3** gửi giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng gửi giám định là 0,94 gam; tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 88,95 gam.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/3/2022, khi Dương Minh K đang ở nhà thì có người nam giới tên X (K không biết họ tên đệm, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại cho K đặt mua 02 túi Heroine và 05 túi ma túy tổng hợp hồng phiến với giá thỏa thuận tổng số là 125.000.000đ, hẹn 10 giờ 40 phút ngày 31/3/2022 sẽ gặp nhau tại khu vực đài tưởng niệm anh hùng liệt sĩ thuộc tổ dân phố TS, phường BS, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên để giao ma túy. K đồng ý. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, K gọi điện thoại cho 01 người phụ nữ tên là L nhà ở huyện PL, tỉnh Thái Nguyên (K cũng không biết họ tên đệm, địa chỉ cụ thể)

hỏi mua ma túy. L đồng ý bán ma túy cho K với giá bán 01 túi Heroine là 30.000.000đ, 01 túi hồng phiến là 4.500.000đ, tổng cộng 02 túi Heroine và 05 túi hồng phiến là 82.500.000đ và hẹn giao ma túy cho K ở cổng chợ GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 9 giờ cùng ngày, K thuê xe taxi (K không nhớ biển số xe và hãng xe) đi đến khu vực chợ GT gặp L. Tại đây, L đã bán cho K 02 túi Heroine và 05 túi hồng phiến. K đã trả cho L số tiền 25.000.000đ, hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả L số tiền còn lại. Sau đó, K mang theo ma túy, tiếp tục đi taxi đến điểm hẹn để bán ma túy cho X. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đứng chờ X tại khu vực đài tưởng niệm anh hùng liệt sĩ thuộc tổ dân phố TS, phường BS, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến.

Trong quá trình điều tra, ngoài vật chứng của vụ án 148,24 gam ma túy loại Heroine và 88,95 gam ma túy loại Methamphetamine, cơ quan điều tra còn tạm giữ của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám lắp sim số thuê bao 0964.080391 - quá trình điều tra xác định K có dùng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy; khám xét chỗ ở thu giữ của K 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE và 05 vỏ túi nilon cùng kích thước 2,5x3cm – K xác định những đồ vật này sử dụng cho việc mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSTN-P1, ngày 18/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Minh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Minh K 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022; Phạt bổ sung bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bì niêm phong ký hiệu: A1, A2, A3, A4, bên trong chứa ma túy; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE; 05 vỏ túi nilon (thu giữ của bị cáo).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xám, được niêm phong ký hiệu B.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: Xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án tù 19 đến 20 năm tù để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo N trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức án thấp N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do hám lời, ngày 31/3/2022, tại khu vực công chợ GT thuộc huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, Dương Minh K đã mua **148,24** gam ma túy loại Heroine và **88,95** gam ma túy loại Methamphetamine với giá 82.500.000đ của một người phụ nữ tên L (không biết họ tên đệm, địa chỉ cụ thể) mục đích để bán kiếm lời. Sau đó, K mang theo ma túy, đi xe taxi đến khu vực đài tưởng niệm anh hùng liệt sĩ thuộc tổ dân phố TS, phường BS, thị xã PY (nay là thành phố PY), tỉnh Thái Nguyên để bán tất cả số ma túy nêu trên cho một người nam giới tên X (không biết họ tên đệm, địa chỉ cụ thể) với giá 125.000.000đ nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật

chứng. Tổng khối lượng 02 loại ma túy thu giữ của K trong vụ án này là **237,19 gam**.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng...của các chất đó tương đương với khối lượng...chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này...”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền sự nhưng có 07 tiền án chưa được xóa án tích, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ được chấp nhận, các đề nghị khác, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong các phong bì niêm phong ký hiệu: A1, A2, A3, A4 bên trong chứa ma túy và 01 cân điện tử và 05 vỏ túi nilon cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phải phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Trong vụ án này, đối với người phụ nữ tên L theo Dương Minh K khai là người bán ma túy cho K và người đàn ông tên X là người đặt mua ma túy của K. Do K không biết rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Minh K phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Dương Minh K: 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Dương Minh K 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 niêm phong ký hiệu **A1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thành Trung, Vũ Tuyết Ngọc, Phan Thanh Huy và 03 dấu hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 3,583 gam mẫu hoàn lại sau giám định.

+ 01 niêm phong ký hiệu **A3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thành Trung, Vũ Tuyết Ngọc, Phan Thanh Huy và 03 dấu hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,832 gam mẫu hoàn lại sau giám định.

+ 01 niêm phong ký hiệu **A2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Dương Minh K và các thành phần tham gia và 03 dấu hình tròn của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 144,64 gam lưu kho.

+ 01 niêm phong ký hiệu **A4** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Dương Minh K và các thành phần tham gia và 03 dấu hình tròn của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 932 viên nén màu hồng, có khối lượng 88,01 gam lưu kho.

+ 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE; 05 vỏ túi nilon đều có kích thước 2,5 x 3cm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 niêm phong ký hiệu **B** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Dương Minh K và các thành phần tham gia và 03 dấu hình tròn của Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Thái Nguyên, bên trong chứa điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu xám, IMEI: 353248109489698.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 71 ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Cục THADS tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Dương Minh K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC, TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Minh Tuấn